

Số: 165/BC-TMN

Đông Hoa Lưu, ngày 05 tháng 6 năm 2026

## BÁO CÁO

### Kết quả thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CDS và thống kê giáo dục Năm học 2025-2026

#### I. THÔNG TIN CHUNG

- Đơn vị báo cáo: Trường Mầm non Khánh Phú
- Cán bộ đầu mối phụ trách: Phan Thị Ninh, chức vụ: Phó Hiệu trưởng, số điện thoại: 0934674773

Căn cứ Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030".

Căn cứ Quyết định số 3276/QĐ-BGDĐT ngày 30/10/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) Ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số cơ sở giáo dục mầm non.

Căn cứ Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 26/3/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc chuyển đổi số tỉnh Ninh Bình năm 2026;

Trường Mầm non Khánh Phú đã chủ động xây dựng và ban hành hệ thống văn bản điều hành đồng bộ, tạo hành lang pháp lý vững chắc để triển khai nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số (CDS) và thống kê giáo dục năm học 2025-2026, cụ thể:

Quyết định số 191/QĐ-TrMN ngày 16/9/2025 về việc thành lập Ban Chỉ đạo ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số Trường Mầm non Khánh Phú năm học 2025-2026.

Kế hoạch số 225/KH-TMN ngày 26/9/2025 về việc thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số năm học 2025-2026.

Quyết định số 225b/QĐ-TMN ngày 26/9/2025 về việc ban hành Quy chế quản lý, vận hành, khai thác và sử dụng các ứng dụng CNTT chuyển đổi số phục vụ công tác quản trị, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ trong nhà trường.

Quyết định số 90/QĐ-TMN ngày 06/05/2026 về việc thành lập Hội đồng tự đánh giá mức độ chuyển đổi số năm học 2025-2026.

Kế hoạch số 91/KH-TMN ngày 06/05/2026 về việc thực hiện tự đánh giá mức độ chuyển đổi số năm học 2025-2026 [H1-1-02]. Tuy nhiên kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của nhà trường còn có một số nội dung

cần tiếp tục được bổ sung để phù hợp hơn với quá trình triển khai và yêu cầu thực tiễn.

Quyết định số 92/QĐ-TMN ngày 06/05/2026 phê duyệt kết quả chuyển đổi số năm học 2025–2026.

## **II. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ ỨNG DỤNG CNTT, CDS VÀ THỐNG KÊ GIÁO DỤC NĂM HỌC 2025-2026**

### **1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo**

Nhà trường đã quán triệt, triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND tỉnh, UBND xã về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Ban giám hiệu đã xây dựng và ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số năm học 2025-2026; lồng ghép các nhiệm vụ chuyển đổi số vào kế hoạch năm học, kế hoạch chuyên môn. Thành lập tổ hỗ trợ chuyển đổi số, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên nhằm đảm bảo triển khai hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

Nhà trường thường xuyên tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên về vai trò, ý nghĩa của chuyển đổi số trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục; khuyến khích giáo viên tích cực ứng dụng CNTT trong công tác chuyên môn và quản lý lớp học.

### **2. Chuyển đổi số trong công tác quản lý, quản trị và thống kê giáo dục**

#### *- Triển khai cơ sở dữ liệu (CSDL) ngành:*

Kết quả đạt được: Nhà trường đã thực hiện cập nhật, chuẩn hóa và đồng bộ 100% dữ liệu trên hệ thống CSDL ngành của Bộ Giáo dục và Đào tạo (csdl.moet.gov.vn). Toàn bộ thông tin định danh của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên (CB-GV-NV) và hồ sơ, lý lịch, quá trình học tập, sức khỏe của trẻ được khai báo chính xác. Công tác báo cáo thống kê định kỳ (đầu năm, giữa năm, cuối năm) được thực hiện đúng thời hạn, bảo đảm tính trung thực, đầy đủ và tính chính xác của số liệu.

#### *- Triển khai phần mềm quản lý trường học:*

Công tác quản lý thông tin trẻ em và y tế học đường: Nhà trường đã ứng dụng hiệu quả phần mềm Cơ sở dữ liệu ngành <https://csdl.moet.gov.vn> để số hóa toàn bộ hồ sơ của 397 trẻ, theo dõi sĩ số và tỷ lệ chuyên cần hàng ngày. Công tác chăm sóc sức khỏe cho trẻ được thực hiện khoa học thông qua sự phối hợp giữa nhân viên y tế và giáo viên chủ nhiệm. Các chỉ số về chiều cao, cân nặng và kết quả khám sức khỏe định kỳ được cập nhật liên tục để hệ thống tự động theo dõi biểu đồ tăng trưởng. Nguồn dữ liệu này được liên thông đồng bộ từ nhà trường lên Cơ sở dữ liệu của Sở Giáo dục và Đào tạo và kết chuyển lên Cơ sở dữ liệu giáo dục quốc gia, giúp ban giám hiệu đánh giá chính xác tỷ lệ suy dinh dưỡng để

kip thời điều chỉnh chế độ dinh dưỡng phù hợp cho trẻ. Thông qua các ứng dụng kết nối trực tuyến 100% phụ huynh chủ động cài đặt để theo dõi sinh hoạt của con, nhận thông báo đưa đón và tiếp cận các bài viết tuyên truyền kiến thức khoa học về nuôi dạy trẻ tại nhà, tạo nên môi trường giáo dục đồng nhất.

Công tác quản lý thông tin phổ cập giáo dục: Nhà trường đã hoàn thành cập nhật dữ liệu của 100% trẻ trong độ tuổi mầm non trên địa bàn lên phần mềm phổ cập giáo dục quốc gia. Việc số hóa dữ liệu giúp nhà trường nắm chắc biến động dân cư, hỗ trợ đắc lực cho công tác huy động trẻ đến trường và tổng hợp số liệu phổ cập định kỳ nhanh chóng, chính xác.

Công tác quản lý cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên: Hồ sơ lý lịch, trình độ chuyên môn, quá trình công tác, chế độ chính sách và thành tích thi đua của 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được quản lý chặt chẽ trên hệ thống đa nền tảng (gồm phần mềm quản lý cán bộ công chức viên chức vnerp, phần mềm SMAS và Cơ sở dữ liệu ngành). Hệ thống hoạt động ổn định, ghi nhận kịp thời mọi biến động nhân sự, phục vụ hiệu quả cho công tác điều hành của ban giám hiệu.

Quản lý tài sản và tài chính: Đảm bảo quy trình quản lý tài sản công khai, minh bạch. Quản lý dinh dưỡng: Ứng dụng tiện ích tính toán khẩu phần ăn để tự động cân đối hàm lượng calo và tỷ lệ các chất dinh dưỡng (P-L-G), xây dựng thực đơn hàng ngày khoa học và đảm bảo an toàn thực phẩm.

*- Triển khai Dịch vụ công trực tuyến:*

Nhà trường tiếp tục duy trì và từng bước ứng dụng dịch vụ công trực tuyến trong công tác quản lý và giải quyết các thủ tục hành chính theo quy định.

Nhà trường thực hiện công khai đầy đủ kế hoạch, chỉ tiêu, quy định và hướng dẫn tuyển sinh trên Website, Fanpage của đơn vị và các nhóm Zalo cộng đồng, giúp phụ huynh tiếp cận thông tin kịp thời, đầy đủ và thuận tiện.

Bên cạnh đó, nhà trường thực hiện tốt công tác phối hợp chuyển cấp đối với 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non. Nhà trường đã cấp tài khoản, mật khẩu và trực tiếp hướng dẫn phụ huynh kê khai thông tin, hoàn thiện hồ sơ đăng ký vào lớp 1 trên hệ thống tuyển sinh trực tuyến của ngành giáo dục. Việc triển khai này góp phần giúp phụ huynh từng bước làm quen với quy trình dịch vụ công trực tuyến, đồng thời bảo đảm dữ liệu trẻ em được cập nhật chính xác, thống nhất trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành.

Nhà trường cũng thực hiện tiếp nhận, xử lý và phản hồi các ý kiến, kiến nghị của phụ huynh thông qua nhiều kênh thông tin như Zalo, thư điện tử và các nền tảng số của đơn vị. Công tác quản lý, điều hành và trao đổi văn bản nội bộ từng bước được hỗ trợ bởi hệ thống văn bản điện tử, kết hợp chữ ký số trong xử lý công việc, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý và cải cách hành chính.

Việc triển khai dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực giáo dục mầm non vẫn đang được từng bước hoàn thiện, phù hợp với điều kiện thực tiễn và lộ trình chuyển đổi số của ngành giáo dục.

*d) Triển khai thanh toán không dùng tiền mặt*

Nhà trường đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số trong công tác tài chính và dịch vụ, triển khai thu – chi các khoản đóng góp của phụ huynh theo hình thức thanh toán không dùng tiền mặt. Các khoản thu theo quy định được thực hiện thông qua hình thức chuyển khoản ngân hàng và quét mã QR. Việc triển khai các phương thức thanh toán điện tử góp phần đa dạng hóa hình thức giao dịch, giảm thiểu sử dụng tiền mặt trong nhà trường, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho phụ huynh trong quá trình thực hiện nghĩa vụ tài chính.

Công tác quản lý thu – chi được hỗ trợ thông qua phần mềm kế toán MISA, giúp chuẩn hóa quy trình quản lý tài chính, đảm bảo tính chính xác, kịp thời và công khai trong toàn bộ hoạt động thu nộp. Việc ứng dụng phần mềm cũng góp phần nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, đối soát và tổng hợp số liệu tài chính, triển khai thanh toán không dùng tiền mặt đã góp phần nâng cao hiệu quả quản lý tài chính trong nhà trường, phù hợp với định hướng chuyển đổi số của ngành giáo dục và yêu cầu cải cách hành chính hiện nay.

*e) Công tác đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân*

Nhà trường ban hành và tổ chức thực hiện quy chế quản lý, vận hành, khai thác và sử dụng các hệ thống phần mềm, cơ sở dữ liệu trong toàn đơn vị. Việc quản lý tài khoản người dùng được thực hiện theo nguyên tắc phân quyền rõ ràng, đúng chức năng, nhiệm vụ; hạn chế tối đa việc truy cập không đúng thẩm quyền vào hệ thống dữ liệu. Hệ thống máy tính tại các bộ phận được cài đặt phần mềm diệt virus, thường xuyên cập nhật bản vá bảo mật; mạng nội bộ được thiết lập mật khẩu truy cập, đảm bảo kiểm soát người dùng và an toàn hệ thống. Công tác sao lưu dữ liệu được thực hiện định kỳ nhằm phòng ngừa rủi ro mất mát hoặc gián đoạn thông tin.

Nhà trường tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên về bảo mật thông tin, an toàn dữ liệu và an ninh mạng trong quá trình khai thác, sử dụng các nền tảng số, quản lý, sử dụng thông tin cá nhân của trẻ, phụ huynh và cán bộ, giáo viên, nhân viên được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định, đảm bảo không để xảy ra tình trạng lộ hoặc sử dụng sai mục đích

### **3. Chuyển đổi số trong công tác dạy và học**

#### ***3.1. Phát triển, sử dụng học liệu số***

Công tác xây dựng và sưu tầm học liệu: Đội ngũ giáo viên nhà trường đã tích cực, chủ động khai thác, sưu tầm và thiết kế các kho tư liệu số phong phú. Trong năm học 2025-2026, toàn trường đã xây dựng và đưa vào lưu trữ, khai thác 50 bài giảng

điện tử chất lượng, cùng hơn 100 tư liệu hình ảnh minh họa độ phân giải cao và video sinh động. Các sản phẩm này được thiết kế, lựa chọn kỹ lưỡng, bảo đảm phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và tư duy trực quan của từng độ tuổi mầm non.

Ứng dụng các phần mềm chuyên dùng trong giảng dạy: Giáo viên đã làm chủ và ứng dụng linh hoạt các công cụ phần mềm hiện đại như Canva và PowerPoint để thiết kế slide bài giảng bắt mắt; sử dụng phần mềm iSpring Suite để xây dựng các bài giảng tương tác chuẩn E-learning.

Công tác quản lý và chia sẻ tài nguyên số: Nhà trường đã khuyến khích, tạo điều kiện cho giáo viên ứng dụng các nền tảng công nghệ trong thiết kế bài giảng, thúc đẩy việc trao đổi, chia sẻ học liệu giữa các tổ chuyên môn. Đến nay, 100% các tổ chuyên môn đã thực hiện nề nếp sinh hoạt và chia sẻ tài nguyên giảng dạy trên môi trường số thông qua hệ thống lưu trữ dùng chung Google Drive của đơn vị, hỗ trợ đắc lực cho giáo viên trong công tác chuẩn bị và tổ chức các hoạt động giáo dục một cách khoa học, tiết kiệm thời gian.

### ***3.2. Triển khai Thư viện số / thư viện điện tử***

Nhà trường từng bước xây dựng kho học liệu điện tử, lưu trữ tài liệu chuyên môn, sáng kiến, giáo án điện tử và các sản phẩm chuyển đổi số của giáo viên trên nền tảng trực tuyến để thuận tiện cho việc khai thác, chia sẻ và sử dụng.

### ***3.3. Tập huấn, phát triển năng lực số***

100% cán bộ quản lý, giáo viên tham gia các lớp tập huấn trực tuyến và trực tiếp do Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức về chuyển đổi số, ứng dụng CNTT và sử dụng các phần mềm quản lý giáo dục. Nhà trường tổ chức các chuyên đề tại các buổi sinh hoạt chuyên môn, hướng dẫn, hỗ trợ giáo viên nâng cao kỹ năng sử dụng công nghệ số trong công việc.

### ***3.4. Dạy học trực tuyến, ứng dụng AI trong tổ chức hoạt động giáo dục***

50% Giáo viên trong nhà trường bước đầu ứng dụng các công cụ trí tuệ nhân tạo (AI) để hỗ trợ xây dựng kế hoạch giáo dục, thiết kế học liệu, hình ảnh minh họa, xây dựng nội dung truyền thông và nâng cao hiệu quả công tác chuyên môn.

### ***3.5. Các nội dung khác***

Nhà trường tăng cường sử dụng nhóm Zalo, hệ thống thông tin điện tử để trao đổi thông tin giữa nhà trường và phụ huynh; đẩy mạnh tuyên truyền các hoạt động giáo dục trên các nền tảng số như trang fanpage, website của nhà trường nhằm nâng cao hiệu quả phối hợp chăm sóc, giáo dục trẻ.

## **4. Triển khai phong trào Bình dân học vụ số (theo kế hoạch 05/KH-SGDĐT ngày 24/7/2025)**

Hưởng ứng phong trào “Bình dân học vụ số” do Sở Giáo dục và Đào tạo phát động theo Kế hoạch số 05/KH-SGDĐT ngày 24/7/2025, Trường Mầm non Ninh Phúc đã triển khai đồng bộ các hoạt động nhằm phổ cập, nâng cao năng lực số cho đội ngũ cán bộ quản lý,

giáo viên, nhân viên và hỗ trợ phụ huynh học sinh trong tiếp cận các nền tảng số.

Trong nội bộ nhà trường, công tác nâng cao năng lực số được tổ chức theo hướng hỗ trợ, kèm cặp giữa các thành viên trong đơn vị. Nhà trường bố trí lực lượng nòng cốt hỗ trợ, hướng dẫn trực tiếp việc khai thác cơ sở dữ liệu ngành, sử dụng chữ ký số, phần mềm quản lý và các thiết bị thông minh phục vụ công tác chuyên môn. Đến nay, 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên cơ bản nắm vững và sử dụng thành thạo các ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý và giảm thiểu thao tác thủ công trong xử lý công việc.

Đối với phụ huynh học sinh, nhà trường phối hợp với các tổ chức đoàn thể và chính quyền địa phương tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn tiếp cận các nền tảng giáo dục số. Giáo viên trực tiếp hỗ trợ phụ huynh cài đặt và sử dụng các ứng dụng kết nối giữa gia đình và nhà trường; hướng dẫn thực hiện dịch vụ công trực tuyến trong tuyển sinh và các thủ tục liên quan; đồng thời triển khai hình thức thanh toán không dùng tiền mặt thông qua mã QR và các ứng dụng ngân hàng điện tử. Kết quả, khoảng 98% phụ huynh học sinh đã tiếp cận và sử dụng được các ứng dụng số trong phối hợp với nhà trường.

Phong trào đã góp phần nâng cao nhận thức và kỹ năng số trong toàn đơn vị, tăng cường sự kết nối giữa nhà trường và gia đình, hỗ trợ hiệu quả công tác quản lý, chăm sóc và giáo dục trẻ trong điều kiện chuyển đổi số. Trong năm học, nhà trường đã tổ chức 02 buổi tập huấn (lồng ghép buổi họp phụ huynh), hướng dẫn phụ huynh về kỹ năng sử dụng Internet an toàn, lành mạnh, góp phần xây dựng môi trường giáo dục số an toàn và hiệu quả.

### **5. Công tác kiểm tra, giám sát, thực hiện chế độ báo cáo**

Nhà trường thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ ứng dụng CNTT và chuyển đổi số tại các nhóm, lớp; kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn trong quá trình thực hiện.

Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của các cấp quản lý; đảm bảo số liệu báo cáo đầy đủ, chính xác, đúng thời gian quy định.

Trong năm học 2025-2026, công tác ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục của Trường Mầm non Khánh Phú đã được triển khai đồng bộ, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, chất lượng giáo dục và cải cách hành chính trong nhà trường.

### **III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỘT SỐ CHỈ TIÊU**

<b>STT</b>	<b>Nội dung nhiệm vụ/Chỉ tiêu đánh giá</b>	<b>Đơn vị tính</b>	<b>Kết quả thực hiện</b>	<b>Ghi chú/ Khó khăn</b>

<b>1</b>	<b>Chuyển đổi số trong dạy, học và kiểm tra, đánh giá</b>			
1.1	Cơ sở giáo dục (CSGD) khai thác phần mềm quản lý học tập (LMS) trong hoạt động dạy học trực tuyến, theo dõi và phân tích quá trình học tập của người học	Có/Không	Có	
1.2	Số lượng mô hình dạy học tiên tiến (lớp học thông minh, học tập tương tác) đã triển khai	Mô hình	Không	
1.3	Tỷ lệ giáo viên được tập huấn kỹ năng ứng dụng AI và năng lực số	%	100	
1.4	Tỷ lệ giáo viên thực hiện đánh giá định kỳ trên máy tính	%	100	
1.5	Số lượng học liệu số dùng chung được xây dựng mới trong năm học 2025-2026	SL	8	
<b>2</b>	<b>Quản trị nhà trường và cơ sở dữ liệu (CSDL) ngành</b>			
2.1	CSGD đã triển khai phần mềm quản trị trường học kết nối thông suốt với CSDL ngành	Có/Không	Có	
2.2	Tỷ lệ người học, nhà giáo được định danh và quản lý bằng hồ sơ số (mục tiêu 100%)	%	100	
2.3	Tỷ lệ cơ sở vật chất, thiết bị được quản lý bằng hồ sơ số (mục tiêu 80%)	%	100	
2.4	Kết quả triển khai học bạ số và văn bằng số	Mô tả	Không	
<b>3</b>	<b>Dịch vụ công trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt</b>			
3.1	CSGD triển khai dịch vụ trực tuyến về đăng ký, xét tuyển học sinh đầu các cấp học	Có/Không	Có	
3.2	CSGD thực hiện thanh toán học phí không dùng tiền mặt	Có/Không	Có	
3.3	CSGD triển khai kết nối phần mềm quản lý học phí với Nền tảng thanh toán trực tuyến Cổng DVC quốc gia	Có/Không	Không	
<b>4</b>	<b>Hạ tầng, nhân lực và an toàn thông tin</b>			
4.1	Số lượng đường truyền có kết nối Internet băng thông rộng	Có/Không	Có	
4.2	CSGD đã triển khai giải pháp bảo đảm an toàn môi trường giáo dục số trong nhà trường	%	Không	
4.3	Số lượng cuộc tự kiểm tra rà soát an toàn, an ninh thông tin trong năm của đơn vị	Cuộc	01	
4.4	Kết quả triển khai phong trào "Bình dân học vụ số" tại đơn vị	Mô tả	Nhà trường đã xây dựng và triển khai Kế	

			hoạch thực hiện phong trào "Bình dân học vụ số"; tuyên truyền, phổ biến đến 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên về kỹ năng số cơ bản; khuyến khích tự học, tự bồi dưỡng nâng cao năng lực số; hướng dẫn giáo viên ứng dụng công nghệ số trong quản lý, giảng dạy và truyền thông; hỗ trợ phụ huynh sử dụng các nền tảng số trong trao đổi thông tin, thanh toán không dùng tiền mặt và tiếp cận các dịch vụ giáo dục trực tuyến.
--	--	--	--

### III. KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ CHUYỂN ĐỔI SỐ

Tổng điểm Chuyển đổi số tại đơn vị: 92/100 điểm.

Tự xếp loại mức độ chuyển đổi số: Mức độ 3

### IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ KIẾN NGHỊ

#### 1. Ưu điểm

Nhà trường đã triển khai nghiêm túc, đầy đủ các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục theo chỉ đạo của các cấp quản lý. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo được thực hiện kịp thời, đồng bộ; các kế hoạch ứng dụng CNTT và chuyển đổi số được xây dựng và triển khai phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị.

Dữ liệu trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành được cập nhật đầy đủ, chính xác, đúng thời gian quy định. Các phần mềm quản lý trường học được khai thác hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng công tác quản lý, điều hành và giảm khối lượng hồ sơ giấy.

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chuyên môn; chủ động xây dựng, khai thác học liệu số, ứng dụng các nền tảng số và các công cụ AI hỗ trợ giảng dạy, quản lý và truyền thông giáo dục.

Công tác tuyên truyền, bồi dưỡng kỹ năng số cho cán bộ, giáo viên, nhân viên được quan tâm thực hiện. Việc triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” bước đầu đạt kết quả tích cực, góp phần nâng cao nhận thức và năng lực số cho đội ngũ.

#### 2. Tồn tại, hạn chế

Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ chuyển đổi số của nhà trường còn hạn chế; Nguồn kinh phí dành cho đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin, mua sắm thiết bị và nâng cấp hệ thống mạng còn hạn hẹp nên chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu chuyển đổi số trong giai đoạn hiện nay.

Trình độ ứng dụng công nghệ thông tin và kỹ năng số của đội ngũ chưa thật đồng đều; một số giáo viên lớn tuổi còn gặp khó khăn trong việc tiếp cận và sử dụng các công cụ số mới, đặc biệt là các ứng dụng trí tuệ nhân tạo.

Việc xây dựng học liệu số và kho học liệu dùng chung tuy đã được triển khai nhưng số lượng sản phẩm chưa nhiều

### 3. Kiến nghị

- Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu về chuyển đổi số, an toàn thông tin, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong giáo dục và kỹ năng khai thác các nền tảng số cho cán bộ quản lý, giáo viên.

- Quan tâm hỗ trợ kinh phí đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, trang thiết bị phục vụ công tác quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CDS và thống kê giáo dục năm học 2025 - 2026 Trường Mầm non Khánh Phú./.

#### *Nơi nhận:*

- Sở GD&ĐT Ninh Bình;
- UBND-VHXXH phường
- CBGVNV trường;
- Website trường;
- Lưu: HSCDS.

**HIỆU TRƯỞNG**



**Trịnh Thị Ánh Tuyết**